

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM

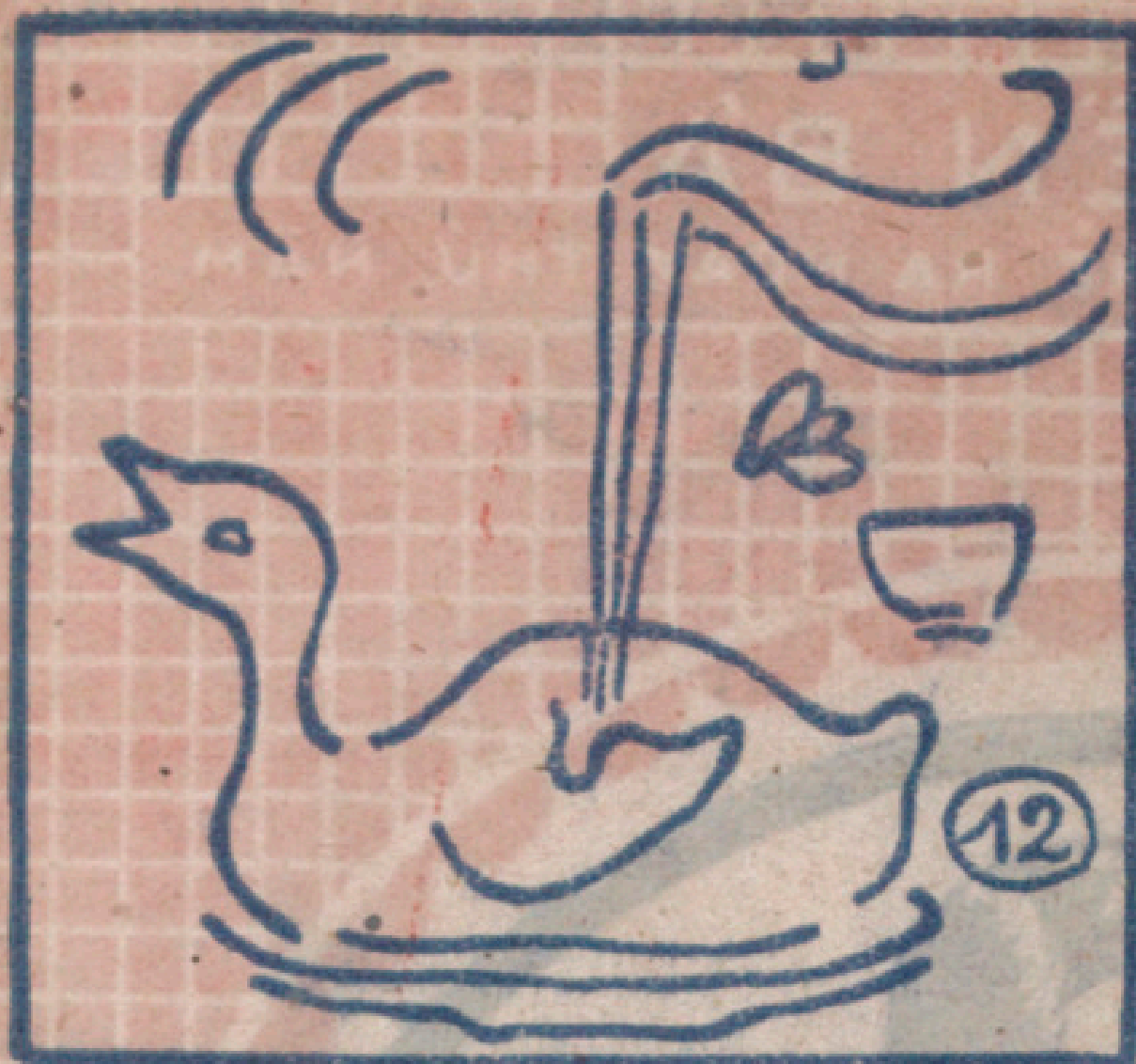


16° Indoch. Piece
1193

TỰ LẬP

Số 186 Truyện của NG. QUANG-PHÒNG 23-8-45

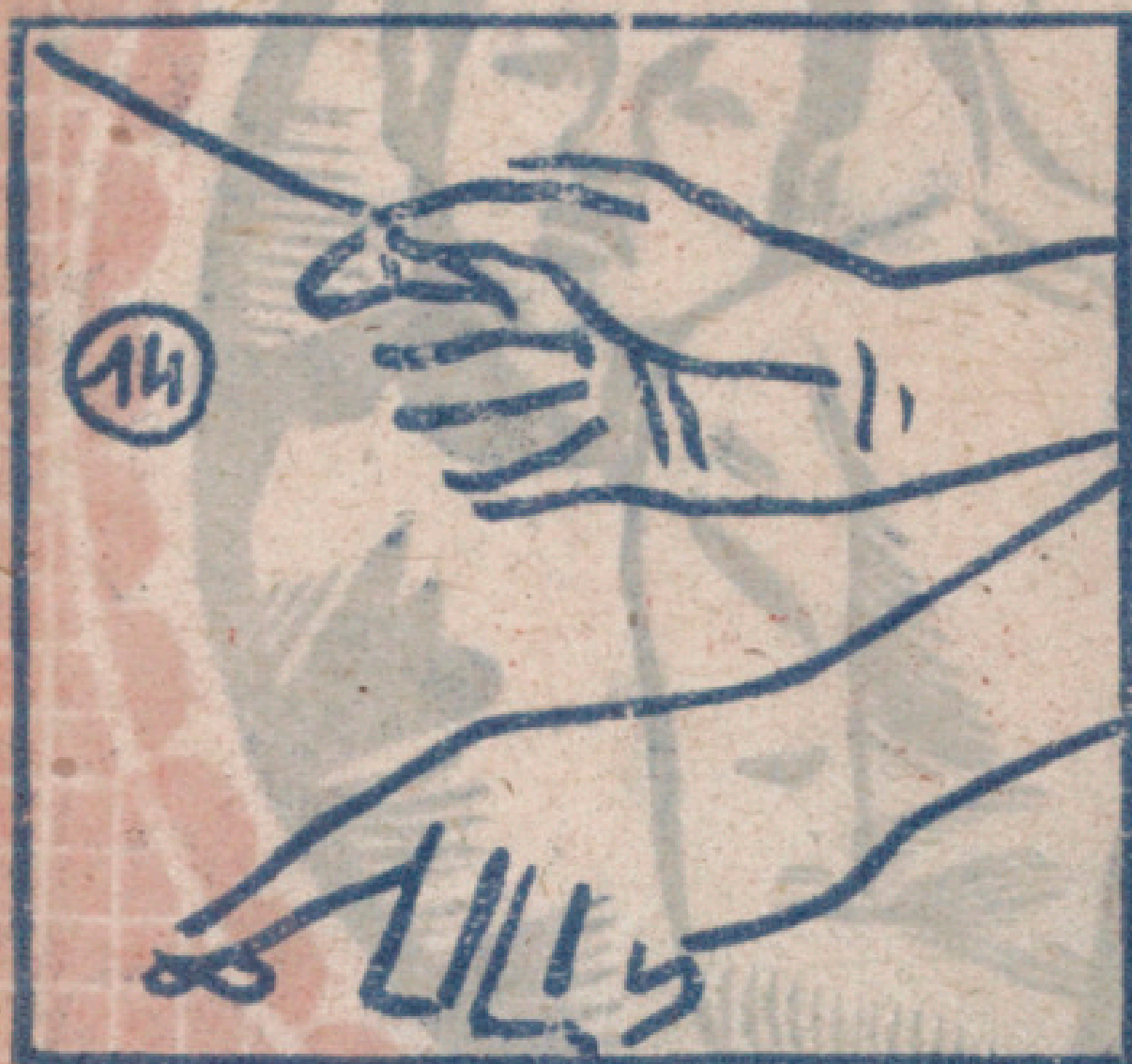
Mỗi số 0,70 — 3 tháng 9\$ — 6 tháng 18\$ — Cả năm 85\$
MAYDAY SỞ Đ. VÕ DÌNH-LONG CHỦ NHẬTÀN-DÂN THUY-KHUE HÀ-NỘI



Đặt gà lên bàn thờ, một con rươi cứ xấn
đến bàn, đuổi không được.



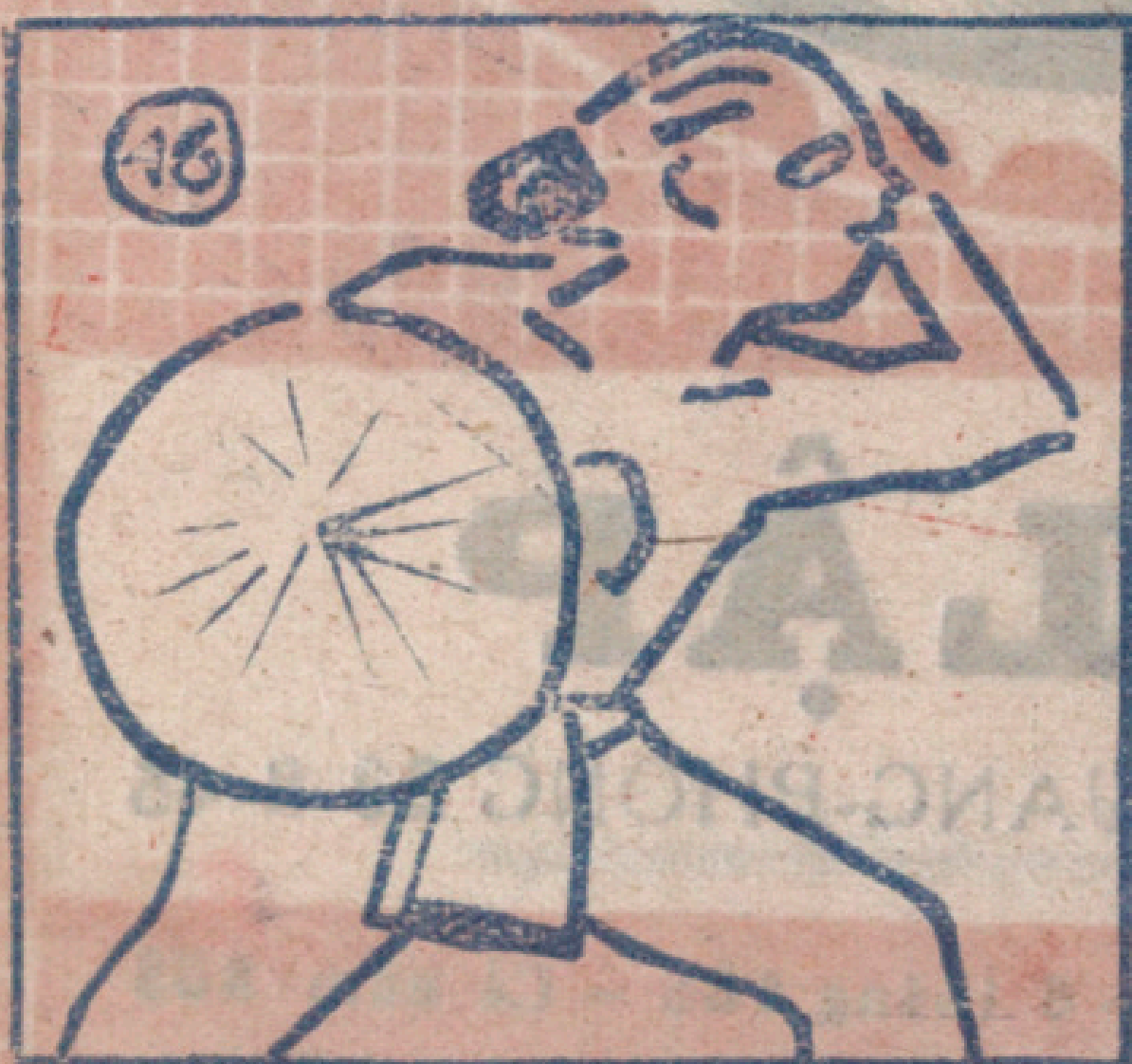
Anh gợn quá, bắt sống :
— Mày định ăn trước bố tao à ?



« Đáng lẽ tao bóp chết mày, nhưng tao
quán-tử, phạt 3 roi ».



Tuần hương tàn, anh hạ « cồ », ăn nồ
ngon lành.



Rồi cặp nón lên kính thành tìm việc.
« Yết-thị gì kia ? ».



Công-chúa vào chơi riêng này bị
Ai tìm thấy, vua gả cho ».

ÓC HU DANH

Vợ. — Ông tiêu tốn quá, ông ơi !

Mồ-hôi, nước mắt, công tôi lão-tăn.

Chồng. — Dầu rằng hết sạch không cần.

Phải sao có chức, có phần mới nghe.

Bà may thì biết cái gì !

Vợ. — Thì tôi vẫn chịu một bề từ xưa.

Chồng. — Ồ, bà rõ thực lạ chưa !

Chồng nên danh giá không vừa lòng sao ?

Dại gì giữ cái hào-bao,

Tiểu tiên đề đến kiếp nào mới vinh ?

Còn ăn, hết nhịn cũng đành.

Một đời « sự nghiệp » không thành thì thôi !

Bụng tôi đã quyết định rồi,

Bách đình sống chỉ để người cười chê.

Vậy bà cố liệu chóng đi,

Còn gì bán hết đem về cho tôi.

Đàn ông cần phải ăn chơi,

Mới hồng đi lại những nơi thể thần.

o

Thế là tiền hết dần dần,

Vung tay quá trán nợ-nần tứ tung.

Rồi ra đến bước đường cùng,

Xoay quanh hết kế, bế-bồng nhau đi.

Phàn-nàn số chẳng ra gì,

Biết đâu đời rách cũng vì hám danh.

Máy ảnh khổng-lồ

Năm 1900, hội công-ty xe lửa bên tây làm một cái máy ảnh to nhất thế giới ! Trước khi chụp, một người phải... chui vào trong để lau ống kính. Các bạn thử tưởng tượng xem nó to đến thế nào !

Liệt nữ

Lady Hamillon, một người đàn bà, đã làm xoay chuyển số phận của châu Âu, bị giam cầm bởi công nợ nhiều quá ! Chính nàng đã chu cấp lương thực cho những đội quân của Nelson. Và những đội quân này đã đánh Napoléon đại bại.

Giỏi tính

Có nhiều người, kể cả trẻ con, làm tính nhầm cực nhanh. Chỉ trong vài giây, mở nhớ là không bao giờ sai nhé !

Chưa giỏi.

Một cô bé mười lăm tuổi, làm một bài tính đồ thực khó, mà không cần phải giấg bút lời nào gì hết ! Cứ

ngồi nghĩ một tý rồi già lời được ngay câu giải.

Các em thi bằng «Sơ học bổ túc» năm nay đã phục chưa ?

Tính toán cần nhất là óc luận lý và trí thông minh.

Khi nên giới giúp công cho

Nếu ta gặp một sự gì chẳng may, ta chớ nên vội phàn nàn. Biết đâu cái sự chẳng may ấy nhiều khi lại chuyển thành một sự may mắn mà ta không ngờ.

Một nhà chuyên môn giống năm, rất bực vì ruồi ở đâu kéo đến vờn vờn năm hằng hà sa số. Chúng đậu đen ngòm trên những cây năm, mặt đất có bốn phần.

Ông tìm cách bắt chúng, mỗi ngày được đầy mấy thùng lớn.

Những nhà nuôi cá, biết tin, đến năm nỉ mua bằng một giá rất cao ! Ruồi vẫn là đồ ăn ngon và bổ của cá.

Thế là từ đây, tiền bán ruồi thu về lại được nhiều hơn tiền bán năm. Đây, đã biết thế nào là may với rủi !

T U , L A P

Tặng anh Mộng-By

THÔI chúng mày đừng rì-rầm nữa, tào sốt ruột lắm.
Huân và Ngọc đang nói chuyện nhỏ với nhau, thấy cô tỏ vẻ khó chịu, im ngay.

Bà Ký vuốt mấy sợi tóc rũ lờ-xờ xuống trán, cau-có nhìn ra đường. Rồi bà thở dài, phàn-nàn :

— Chả biết có đòi được không mà càng mong càng mất. Giá nó khôn như con người ta thì dù sao cũng về bảo qua nhà một tý, nhưng đấng này không, đi từ sáng cứ biến-biệt.

Không-khí trong nhà rất nặng-nề. Không một tiếng nói to, không một hơi thở mạnh.

Bà Ký xưa nay tính rất nghiêm. Lúc thường, có mặt bà, đã không ai dám cử động, nói năng tự nhiên nữa là lúc này. Sự mong đợi của bà cứ theo thời khắc mà tăng lên. Đến khi kim đồng-hồ chỉ đúng chín giờ đêm thì bà không chịu được nữa, chửi rửa ầm nhà.

Huân, Ngọc sợ hãi bám nhau lảng ra sân.

Giăng đã lên. Ánh sáng xanh dịu chiếu xuống cảnh-vật và soi loang-loáng trên nền gạch ướt nước. Hai

chị em bắc ghế ngồi cạnh mấy gốc cau. Tiếng bà ký quát tháo đưa lại rõ mồn-một :

— Con chết dầm ! Có thể nào nó cũng phải về cho người ta biết chừng chứ ! Hay nó đã chết vùi, chết giập ở xó-xỉnh nào rồi !

Ngọc lắc đầu bảo chị :

— Chị Lân rồi thế nào cũng phải đôn. Mà ai bảo chị ấy dại, đòi nợ không được thì cứ về có được không ?

Huân nhăn mặt, ngắt lời :

— Đãng dáo cũng chết. Cô giận cá chém thớt, cô cũng đánh. Đấy, may không xem hôm nợ. Thà cô đòi cho được, giả có về chậm, may ra được việc, cô mừng cô tha.

Ngọc bất-bình :

— Người ta không giả có phải lỗi của chị ấy đâu ! Sao cô kỳ thế ?

— Cô bảo tại chị ấy không khéo nói, « sợ » người ta không dám đòi ráo-riết. Cô đoán đúng đấy, chị Lân hiền-lành như đất, làm gì được ai ?

Ngừng một lát, Huân nhìn lên vầng giăng tròn-trặn rồi lo sợ nói tiếp :

— Bởi vậy tao rất lo cô bắt tao đi đòi. Tao tuy hay nói, nhưng tao không biết nói ác. Chúng mình có phải là nặc-nô dân ?

Ngọc phản-uất :

— Em mong cô sai em. Em cứ phải em làm. Nhất là cô giận, cô đuổi thì chúng mình dắt nhau đi. Chạy ở nhục-nhã thế này, em không chịu được.

8
7

TỰ LẬP



Mặt giăng vừa ra khỏi đám mây đen. Cảnh vật lại sáng sủa. Gió mát thổi mạnh, quét sạch cái nóng bức. Những chòm cau reo lên rào-rào. Ngọc cương quyết nhìn chị gặng hỏi :

— Chị nghĩ sao ?

Huân chép miệng, thở dài :

— Đề xem thế nào đã.

Bỗng trong nhà tiếng bà Ký chửi mắng nổi lên ầm-ầm. Tiếp đến tiếng Lân khóc, tiếng va chạm của những đồ-dạc. Cứ liên như thế trong nửa giờ. Huân, Ngọc muốn vào, nhưng cửa đã đóng, đành đứng nhìa nhau ngậm-ngùi. Tiếng khóc trước to sau bé dần, rồi chỉ còn nghe thấy thút-thít.

Huân đau đớn đứt ruột, cầu nhân :

— Chỉ tại bà Hàn hay có lỗi lẫn khan nên chị Lân mới phải dòn oan.

Ngọc tức bực, đẩy mạnh cánh cửa :

— Còn chúng mình, tội-tình gì mà cô rớt ở ngoài này !

Huân vội ngăn em, rồi xê gõ mấy cái. Bà Ký the-thế quát ra :

— Lại còn con bà cô, thằng ông mãnh, ăn xong là rủ nhau chúi một nơi. Đã thế, bà không cho vào nữa, tha hồ mà chơi đến sáng.

Huân lo sợ, nhưng Ngọc tỏ vẻ cứng-cáp, bảo :

— Càng hay ! Vào lại phải ngồi một xó như tù giam lỏng thì cũng thế. Ở đây, còn được ngắm giăng chị ạ.

Thấy chị buồn, Ngọc cố vui :

— Kla chị, ông giăng tròn đẹp chưa ! Ông ấy đùa với chúng mình đấy ! Ông ấy nấp vào mây, rồi hé mắt nhìn chúng mình.

Rồi Ngọc bẻ một cành cây khô, đập vào tường hát :

— « Ông giăng, ông giăng,
Ông giăng bái lóc.
Ông khóc ông cười.
Mười ông một cô.
Đánh nhau lỗ đầu ».

Huân chú ý nghe. Ngoài mặt, cô cố giữ vẻ bình-tĩnh, nhưng lòng như muốn khóc. Có nghĩ đến những đêm giăng « ngày xưa », cách đây hai, ba năm, hồi thay để cô còn sống.

Cứ tối đến, cả nhà bắc trống ra sân, quây-quần vui-vẻ. Thay cô và ông cai Mến bên hàng xóm, hòa dân. Để cô và bà cai thăm-thì nói chuyện. Cô và chị Lân, thằng Ngọc với con Hoa, thằng Nghia rủ nhau đi rung giăng rung giẻ, hay hát bài Ngọc vừa hát. Đêm khuya, cả hai nhà xúm quanh mâm chè đồ đen cùng ăn. Ông giăng sáng đứng giữa đình đầu, nhìn xuống như thêm-thuồng. Và Ngọc trước khi ăn, kinh-cần mời ông, tử-tế. Nhưng những ngày tươi đẹp ấy đã xa lắm rồi. Mỗi khi nghĩ đến, Huân lại thấy tiếc vô hạn.

— Chị nghĩ gì mà thần ra thế ?

Tiếng hỏi của Ngọc kéo Huân về hiện tại, khiến cô buồn rượi :

— Giá thay để còn sống...

Ngọc bẻ một cành cây nữa, tuốt lá, nói tiếp ý chị :

Thì chúng mình đã chẳng phải chịu cái nóng-nổi này,

Huân vội-vã nói lảng, cô cau mặt bảo em :

— Sao mày cứ phá cây thế! Rồi cô biết lại làm âm-ỹ.

Ngọc cười :

— Cây đã chết khô từ đời tám vèo, để làm quái gì?

Bất-giác, cả hai chị em nghĩ đến câu tục-ngữ :

«Cây khô không lộc, người độc không con».

Ngọc nói giọng hằn-bọc :

— Chả trách được! Cô ác thế, nên đi cầu tự chùa Hương mãi, chỉ phí công!

Huân tuy cho là đúng, nhưng cô cũng mắng em :

— Ô hay! Cái thẳng này! Ăn với nói! Dù sao mình cũng là cháu, nên ở cho phải đạo, không người ta cười.

Đêm đã khuya lắm. Bốn bề im phăng-phắc trừ tiếng rún để ti-tê.

Ngọc lại đẩy cánh cửa. Vẫn đóng, mà trong nhà tắt đèn từ lâu. Hai chị em nhìn nhau lắc đầu :

— Cô nhần tâm thực! Nào chúng mình có tội-tình gì! Chỉ vì không đòi được nợ, mà cô cũng tức thế kia!

Sương bắt đầu xuống. Gió bắt đầu lạnh. Hai chị em rùng mình vì quần áo phong-phanh quá! Cả hai đứng sát vào nhau, nắm chặt tay nhau, hai lòng cùng nuôi một hi-vọng: «Chị Lân sẽ ra mở cửa cho vào».

Ngọc ghé miệng sát vào khe cửa, gọi khẽ :

— Chị Lân, chị Lân!

Thì quả nhiên có tiếng động then và cánh cửa từ từ hé. Chị Lân thò đầu ra, thì-thào

— Tao cũng biết chúng mày ở ngoài này, nhưng còn phải đợi cô ngủ đã. Đi rón-rén chứ nhé !

Nhưng Ngọc kéo chị ra sân, Huân buồn-rầu theo sau. Ngọc nghẹn-ngào :

— Cô đánh chị đàn lắm phải không ? Chị cứ nói thực.

Lân cười vui-vẻ :

— Không, vì tao biết trước mặc thêm quần áo. Mà tao cũng có lỗi. Tao đến bà Hàn không đòi nợ ráo-riết vì chồng bà ấy ốm, con bà ấy không có sữa, tao không đành tâm.

Ngọc mai-mĩa :

— Thế thì chị phải đòn cũng không nên oán cô.

Huân vùng-vằng :

— Chị cứ giữ cái tính ấy thì còn phải đòn suốt đời.

Lân bảo hai em, giọng ngọt-ngào :

— Bởi vậy tao không muốn nhờ-vả cô nữa. Bây giờ lớn rồi, chúng mình phải cố kiếm lấy mà ăn. Chúng mày thử nghĩ, trước kia còn thầy để, cô không phải nuôi chúng mình, cô quý chúng mình thế nào ?

Huân lo ngại :

— Nhưng kiếm ăn lấy có dễ đâu ! Khéo không lại xênh nhà ra thất-nghiệp thì chết !

Ngọc tỏ vẻ vững bụng :

— Chắc chị Lân đã nghĩ nhiều rồi. Hẳn là chị có cách chứ !

Lân cười để các em yên tâm :

— Chúng mày đừng lo. Không chết đói được đâu. Cứ biết đàn, khâu, thêu, thật khéo là không thiếu

tiền. Cái gì chứ cái ấy chúng mình thạo lắm, phải không Huân? Còn Ngọc cứ việc đi học như thường, xem cô có khinh được chúng mình nữa không. Cô vẫn bảo chúng mình toàn là đồ vô tích sự cả đấy.

Bỗng có tiếng kẹt cửa khiến ba chị em giật nảy mình. Bà Kỳ thò cái đầu tóc rối rũ-rượi ra, quát:

— Những ông hoàng, bà chúa kia! To nhỏ gì với nhau ở đấy? Định âm mưu phản bà phải không? Thôi, có đường, có nẻo thì bước, bà không thừa cơm mà nuôi nữa.

Và cánh cửa đóng xăm lại. Tiếng xăm ấy như đưa ba chị em vào con đường quyết định.

Ngọc bĩu môi:

— Động một tí là dọa đuôi. Nào ai cần!

Huân chán-nản:

— Còn ở, còn nhục-nhã, chúng mình liệu trước đi.

Lân cười sung sướng:

— Thế thì ngay ngày mai. Chúng ta sẽ sống một cuộc đời mới.

Gà đã bắt đầu gáy sáng. Bóng tối rặng dần dần.



Bảy giờ tối. Đèn phố đã bật sáng. Lân rảo bước đi về.

Cô lang-thang hết chỗ này, chỗ nọ tìm việc làm từ sớm, nhưng chưa được. Cô rất lo. Lo cho mình thì ít, cho các em thì nhiều. Cô thầm nghĩ:

— Dù sao cũng tại mình bảo chúng nó. Nếu không, chúng nó chả bao giờ nghĩ đến sự trốn đi.

Một thằng bé con gầy-gò, ốm-yếu, lờ-đờ theo cô, chla tay xin tiền :

— Lạy cô. cô làm phúc cho con một xu. Con đói lắm.

Cô sờ túi. Chỉ có mấy mẩu giấy biên địa-chỉ những chỗ cần người làm của một cô bạn cho. Thấy thằng bé hi-vọng vào mình quá, cô sợng-sùng :

— Em bằng lòng vậy, tao không sẵn.

Rồi cô cúi đầu bước nhanh, không dám nhìn nó. Câu « xềnh nhà ra thất nghiệp » Huân nói hôm nào lại văng vẳng bên tai.

Về đến nhà, thấy hai em có dáng thẫn-thờ, cô biết ngay chúng đói. Từ chiều hôm qua, ba chị em mới có một bữa cháo hoa.

— Cứ thế này vài hôm, chúng mình đến chết ráo ! Em đã thấy mờ mắt và rời-rã chân tay.

Ngọc nói xong, nằm vật xuống giường.

Huân nê-oải rót một chén nước uống, bảo chị :

— Ban nầy chị Huệ lại tìm chị, nói có việc cần. Chị thử đến xem. May ra biết đầu !

— Ừ, rồi chị sẽ đến. Nhưng nhà còn gì ăn không?

— Có lưng bơ gạo, em định để mai nấu cháo nột. Chị đói lắm à ?

Lân lắc đầu, nói dối :

— Không, là chị nghĩ đến các em, chứ chị vừa ăn cơm dặng chị Bảo. Thôi, chị đi nhé ! Ở nhà cứ nấu cháo mà ăn. Đến mai thế nào cũng có tiền.

Ra đến cửa, cô lại quay lại :

— À, không phải để phần chị. Chị còn no lắm.



Thấy Huân sút đi, cô thương em, nước mắt ràn-rụa. Nhưng nhìn bóng mình mảnh-khảnh, nằm dài dưới đất, cô lại càng thêm ngao-ngáp. Ốc chẳng mang nổi mình ốc, còn sức nào mang rêu?

Đến cổng nhà Huệ, cô kéo chuông. Huệ tất-tả chạy ra, chân đi đất:

— Em biết ngay là chị. Vào đây, vào buồng em. Nhà vắng cả.

Dưới ánh đèn sáng, Huệ ngắm Lân từ đầu đến chân rồi cựa mắt:

— Trông chị tiêu-tụy quá! Quần áo dân mà ăn mặc thế kia?

Lân cười, nhìn hai khuỷu tay áo vá:

— Ôi giào! Tối rồi còn ai biết dân!

Huệ như nghĩ ra, ngậm-ngùi:

— Em chắc chị chả còn quần áo nào nữa. Mà em mách chị chỗ này cần phải ăn mặc sang trọng. Nhưng không cần, em sẽ cho chị mượn. Quần áo em, chị mặc rất vừa.

Lân vui mừng:

— Thế à? Chị đã xin được việc cho em? Ở dân thế chị?

— Hiện bán vải Chấn-Hưng. Chị có thích bán hàng không?

Lân chua-chát:

— Cần gì phải thích mới làm được. Miệng đời đầu gối phải bõ.

Huệ ứa nước mắt:

— Chị làm em cảm-động.

Lân thở dài, cúi đầu. Bồng có sức nhớ tới hai em, vội hỏi :

— Thế mỗi ngày làm mấy giờ, chị? Em cần phải đan, khâu, kiếm thêm. Nhà em có những ba người!

— Rất nhàn. Chị chỉ việc trông và bán hàng. Hết hồn-phận, lúc rỗi, chị có thể làm việc riêng.

— Chị tốt với em quá! Em biết nói sao cảm ơn chị?

— Ô hay! Đối với em, chị còn khách sáo! Chị coi em như thế nào?

— Một bạn thân, con chấy cắn đòi.

— À, nhớ nhé! Vậy em bảo gì chị phải nghe?

— Thì em có cưỡng chị bao giờ!

Huệ sung-sướng, chạy vào buồng bên. Một lát ra, mang theo một cái gói buộc dây kỹ-lưỡng:

— Đây của chị. Nhưng cấm mở ở đây!

Lân nhăn mặt ngại-ngùng.

Huệ cầu-khẩn:

— Chị đừng phụ công em xếp buộc từ trưa.

Lân gục xuống bàn, khóc nức-nở:

— Vẫn biết rằng chị thương em, nhưng xin thương cho phải cách.

Huệ cương-quyết:

— Nếu chị đề em phải nói một câu nữa, em cắn lưỡi chết ngay!

Vừa nói, vừa ấn cái gói vào lòng Lân:

— Chị nhận, là chị quý em. Tại sao chị từ chối?

Thấy bạn chân-thành, Lân bất đắc dĩ nói:

— Vâng, chị đã cho, em xin.

Huệ tiễn Lân ra cổng thì giăng đã lên cao. Mây đen từng đám, khi bay qua mặt giăng, giới đất lại tối xăm.

Huệ an ủi bạn :

— Đến ông giăng còn khi ăn, khi hiện, nửa là người. Phải có lúc nhục, lúc vinh. Chị đừng buồn nhé !

Lân cố nén không được, khóc nức lên. Sợ bạn hiểu lầm, cô vội nói :

— Em không buồn đâu ! Em mừng vì có chị nên khóc đấy !

Huệ giục :

— Thôi, chị đi về kéo Huân, Ngọc mong. Đêm khuya rồi. Sáng mai, tám giờ chị lại em nhé !

Và cười :

— Bà Chấn-Hưng được chị lại mỗi miêng ăn ơn em.

Lân gần đi tới nhà thì nghe thấy tiếng ai gọi.

Một cái xe tay đổ phịch sát bên cô. Bà Hàn bước xuống, mừng rồi-rít :

— Tôi tìm cô mãi. Nghe nói cô trốn nhà đi, tôi bần-chồn cả người. Ý hẳn tại tôi không có tiền giả nợ, bà Ký đánh cô, cô không chịu được chứ gì !

Thực trăm sự không phải, ở cả tôi.

Lân dịu-dàng :

— Bà nhắc làm gì đến chuyện cũ. Xong rồi thì thôi. Bà đi chơi đàn đấy ạ ?

Bà Hàn vẫn nói theo cái đà của mình ;

— Thành ra tôi để lẹy cho cô. Nhưng tôi cố chuộc lỗi. Cô đã có việc làm chưa ?

Lân cười :

— Nhờ bà làm ơn mách giúp.

Bà Hàn giật mình :

— Từ giao ấy cô vẫn chưa có việc gì ?

Lân vội nói cho yên lòng bà :

— Thưa cũng có, nhưng chỉ tạm đủ ăn.

— Vậy chỗ này cô làm thì kiếm khá lắm. Khâu đưa những khăn giải bàn ăn. Đan bó-tất, áo.

Thêu khăn tay, khăn quàng cổ. Vô-khối việc !

Cô có thể bảo cả cô Huân.

Rồi bà nói thăm vào tai Lân :

— Hiện Quảng - Đức đấy mà ! Chắc cô cũng biết. Những hiệu to, họ giả công-xá hậu lắm.

Họ nhờ tôi giới-thiệu họ mấy người, nhưng tôi chỉ bảo có cô đấy thôi,

Và lên xe, bà dặn với :

— Sáng mai, tám giờ cô lại tôi, tôi đưa cô đến.

Nhớ lời hẹn của Huệ, Lân khất :

— Giá bà cho đến chiều thì hơn.

— Vâng, thế cũng được. Vậy chào cô nhé ! Tôi về kéo cháu mong.

— Dạ, kính bà lại nhà.

Lân vừa gõ cửa, Huân và Ngọc đã chạy ra đón :

— Có cái gì vui mà chị cười từ cổng cười vào thế ?

— A ! tin mừng. Chúng mình sắp «giàu» đến nơi,

Ngọc dỡ cái gói ở tay chị :

— Chị cướp được của ai đấy ? Nặng đáo đề. Lạ giới trong toàn là bánh nhé !

Huân vặn to ngọn đèn. Dưới ánh sáng chập-chờn, Lân run-run cởi dây buộc ra. Ba chị em đều cảm-dộng sau khi Lân kể chuyện Huệ. Trong gói có hai bộ quần áo lụa màu, rất đẹp, hai đôi giày kiềm mới và một gói buộc riêng dây chuối, dò chả, bánh tây.

Ba chị em vừa ăn vừa khóc. Nước mắt tưới lẫn đồ ăn, như chứng-thực tấm lòng yêu thương của Huệ.



Buổi trưa mùa hạ, trời nắng chang - chang. Một ông cụ đi đường che ô, quần áo trắng mỏng, cầm quạt, quạt phành-phạch luôn tay mà mồ-hôi vẫn ra như tắm.

Cụ ghé vào một nếp nhà gianh gần đấy, nghỉ nhờ.

Nếp nhà mới mát và đẹp làm sao ! Hàng hiên chạy quanh bốn phía. Trước cửa có giàn thiên-lý xanh tươi. Đằng sau là vườn rau, lá ngọn tốt mơn-mởn, cạnh cái ao nước chong veo. Trên bờ, rặng tre soi bóng.

Cứ ngắm cảnh cũng đủ thêm cái địa-vị của chủ-nhân.

Đứng dưới gốc nhãn, gió thổi hây-hây, cụ không muốn đi nữa. Cụ gật-gù ngâm mấy câu thơ đường, giọng sang-sảng. Con chó vàng đang nằm ngủ trên thềm, thấy tiếng động chồm ra, lăn vào cụ. Cụ cuống-quít giơ cả ô lên quạt rá dỗi, khen nịnh nó :



— Khôn, khôn. đừng có cần lão.

Nhưng nó vẫn không thôi, quyết xua đuổi người lạ. Bỗng một tiếng chong treo và êm như tiếng đàn trong nhà đưa ra khiến con vàng then-lét đi vào ngay. Rồi một cô con gái, trạc mười sáu tuổi, nhanh-nhẹn chạy lại phía cụ :

— Chết chữa, nó đã cần cụ chưa ? Sao cụ không gọi chúng cháu ?

Ông cụ vẫn còn sợ, thở rung cả chòm râu bạc :

— Tý nữa thì địa ! Gớm, con chó dữ như hùm.

Một lúc lại hôn, ông cụ cười khà-khà :

— Cũng may, nó chỉ dọa thôi, Ý chừng nó biết lão già.

Cô con gái cũng cười :

— Vàng, có lẽ. Chẳng những nó không cần, nó còn không làm rách quạt, rách ô của cụ.

Ông cụ, giọng ranh-mãnh :

— Nhưng lão cũng cứ bắt cô đến một cốc nước đấy !

Nước mưa ấy, cô nhá !

Cô con gái đơn-dã :

— Vậy mời cụ vào chơi trong nhà, rồi cháu bảo pha nước trà tàu ướp sen cụ soi.

— Thôi, đừng vẽ. Lão chỉ cốt vào nghỉ nhờ đến chiều mát lão về. Cô vui lòng chứ ?

— Dạ, xin cụ cứ tự nhiên, coi như ở nhà.

Vừa lúc ấy, một cậu bé trắng-trẻo đi từ phía cầu ao vào, chấp tay chào lễ-phép

— Lạ y cụ ạ.

Rồi nhìn chị có ý hỏi. Ông cụ đã ngồi xuống ghế trường-kỷ mát lạnh, nhìn cậu, mĩa cười :

— Cậu đi đâu về đây ?

— Cháu đi câu ạ.

— Được nhiều cá không ? Cho lão uống rượu với !

Cô bé đỡ lời em :

— Dạ, em cháu câu sát cá lắm. Từ sáng đến giờ được đến hai, ba con.

— Cá gì thế ? Rô hay quả ?

Cậu bé thẹn-thò :

— Dạ, mèi-mại ạ.

Ông cụ cười ha hả. Cô bé cũng nhìn em tủm-tủm. Cậu bé đỏ mặt, vùng chạy xuống bếp.

— Tên cậu ấy là gì thế cô ?

— Em cháu tên là Ngọc.

Ông cụ cao tiếng gọi :

— Cậu Ngọc ơi, lên lão bảo cái này, hay lắm !

Ngọc vội-vã chạy lên nhà.

— Sáng mai, cậu sang làng Đoài-Thôn, hỏi cụ chánh hội mà xin mấy cái cần trúc thực thẳng thực đẹp. Chứ cái cần của cậu, lão thoáng nom, thấy xấu lắm. Cá to nó chê, không cần đâu !

Mặt trời ngả về tây. Bóng nắng nhạt dần. Hơi nóng dịu đi, Gió mát thổi mạnh. Lá reo rào-rào. Ông cụ kiến về. Huân (vì chính cô con gái là Huân) và Ngọc tiến ra tận cổng, bịn-rịn. Ông cụ vỗ vai Ngọc, mỉm cười với Huân, rồi đi. Hai chị em đứng nhìn theo.

Mãi khi bóng ông cụ khuất sau bụi tre già mới quay trở vào.

— Chị Lân hôm nay về muộn quá! Nếu không, hẳn chị thích lắm. Trông ông cụ, chị lại nhớ đến thầy.

— Thầy nào già thế!

— Nhưng thầy còn, thầy trẻ mãi được sao? Năm nay thầy ngoài năm mươi.

Con đỏ đã bung mâm cơm lên. Huân, Ngọc rủ nhau lững-thững ra cổng đón chị.

Bống Ngọc vui mừng reo:

— Kia rồi, em nhác trông thấy tà áo đỏ. Ở bụi tre có một cành lá ngọn ấy.

Lân thật. Cô mỉm cười với các em. Huân, Ngọc riu-rít bên cạnh chị. Con Vàng cũng cuống-quýt dưới chân. Lân nghe chuyện tiếu mãi, rất ân-hận vì về muộn.

Ba chị em ăn cơm ngoài sân. Giăng đã lên. Ánh sáng xanh dịu như ve-vuốt cảnh vật sau ngày nắng hạ gay-gắt. Ngồi bên mấy gốc cau, Huân trịnh nhó đến những ngày ở với bà ký. Đêm giăng này năm xưa, cô, Lân và Ngọc đã ngồi ngoài vườn suốt đêm bàn-bạc rủ nhau đi trốn. Bất giác cô thở dài:

— Thế mà thấm-thoát đã hai năm!

Hai năm, mấy chị em ra sức cần-cù, thức khuya dậy sớm, ăn tiêu dành-dụm, đã tận được đất, được nhà. Và bây giờ, Lân chung vốn với một cô bạn, mở hiệu chuyên may quần áo phụ-nữ. Khi nên giờ cũng chiều người, sự làm ăn của Lân phát-đạt lắm. Huân giúp chị được rất nhiều việc. Hai chị em giống tính nhau nên cùng đồng lòng, làm gì cũng dễ thành

công. Còn Ngọc vẫn đi học và đã đỗ bằng « Sơ học bổ-túc », mới đây. Cảnh gia đình rất yên vui trong sự thuận hòa.

— Chị đỡ các em : giỗ thầy ngày mai cô có đến không ?

Câu hỏi của Lân khiến Huân, Ngọc xuy-ngĩ.

Ngọc hoài-ngĩ :

— Chắc gì ! Cô còn mặt nào nhìn chúng mình nữa ?

Huân cười bảo :

— Ấy chưa biết chừng. Nhưng dù sao mình cũng phải giữ cái phận cháu. Thế còn chị Lân đoán sao ?

— Chị thì chị bảo thế nào cô cũng đến.

Ngọc nhăn mặt :

— Khó chịu nhĩ. Rõ không biết xấu. Tử-tế gì cho cam.

Huân nghiêm-trang mắng em ;

— Ô hay, chị đã bảo ! Mày thực quá thế thôi !

Lân dụi-dàng :

— Nghĩ cho cùng, cô cũng vất-vả chán vì chúng mình.

Nếu cô không thế thì chúng mình sao có chịu tự-lập lấy thân ? Chúng mình nên cảm ơn cô mới phải.

Ngọc hối-hận rơm-rớm nước mắt :

— Thế còn chị Huệ ?

— Chị ấy đã nhận lời đến rồi.



Huệ vừa xuống xe, Lân đã trông thấy, chạy ra đón. Hai người ôm chầm lấy nhau :

— Em mong chị mãi !

— Xin lỗi chị. Vì mẹ em đi vắng, em phải trông hàng, thành ra lỡ giờ.

Nói xong. Huệ ngó vào nhà, hỏi bạn :

— Đã ai đến chưa ?



Lân cười gương :

— Chả có ai hết, ngoài chị và cô em.

Huê nói cho bạn vui lòng :

— Thế thì tốt. Chúng mình càng được tự-nhiên.

Và nhìn mặt an-ủi bạn :

— Khách-khứa nhiều chỉ tỏ tiếp đãi phiền-phức. Em cho họ rất giả dối. Nhà em cũng vậy, có việc chỉ mời vài người thực thân. A, Huân, Ngọc đâu ?

— Các em nó đang rửa hoa đề cắm vào bình.

Vừa lúc ấy, Huân Ngọc lên nhà, mỗi người bưng một bình hoa huê :

— Chúng em rước chị đây.

Huê đỏ mặt :

— Gớm, bà tướng, ông tướng ! Thấy người là thấy đùa.

Lân bắc ghế mời bạn :

— Chị ngồi xuống đây. Đứng mãi mỏi chân.

— Được, chị cứ mặc em. Kia, có tiếng chó cắn. Ra xem ai đã.

Ngọc trợn mắt ngạc nhiên :

— Cô, các chị ạ.

Tất cả vội chạy ra, chào lú-rú. Bà ký đi trước, thằng xe theo sau, bưng cái quả đựng đồ lễ.

Ngọc giơ tay đón lấy :

— Anh đưa tôi.

Lân dịn-dàng :

— Rước cô vào. Chúng cháu vừa nhắc đến cô.

Bà ký cố làm ra dáng vui vẻ :

— Ấy định đi từ sáng lại có khác đến ám. Bây giờ mới rút được ra. Thế nào, các cháu đã sắp đặt cỗ cúng chưa?

Huân chớp tay:

— Dạ, chỉ còn chờ cỗ đến.

Ban thờ khói hương nghi-ngút. Đèn nến sáng rực. Vàng kính lấp-lánh. Bà ký thắp thêm mấy nén hương rồi ngồi xếp xuống chiếu, lăm-răm khấn. Rồi cảm-động quá, bà khóc nức lên, cặp mắt đỏ hoe.

Mọi người lần lượt vào lễ. Tuần hương tàn, Lân cho hạ cỗ. Đoạn cả nhà ăn uống vui-vẻ. Bà ký bây giờ rất dễ-dãi. Rõ ra một bà cô tốt, biết quý mến các cháu. Bà tha-thiết tỏ ý mong chị em Lân lại về ở với bà. Nhưng Lân khất xuôi và Huân, Ngọc hết sức đánh trống lảng.

Bữa cỗ kéo dài đến tối. Giăng đã lên. Ngày rằm có khác, ông giăng thực sáng và thực tròn.

Bà ký nhìn ra ngoài giật mình:

— Chết nỗi! Tối rồi. Tôi phải về kéo nhà vắng.

Mọi người tiễn bà ra xe. Đi được một quãng, bà quay lại vẫy và xe dừng. Ai nấy cùng chạy đến, nhưng bà bảo muốn nói riêng với Lân.

Lúc chia tay, bà ký có dáng bần-khoăn, còn Lân chỉ cười cho xuôi câu chuyện.

— Em không cần phải hỏi cũng biết cô đã nói gì với chị.

Lân nhìn Ngọc gật đầu:

— Có lẽ, vì câu chuyện rất quan-hệ đến em.

Ngọc ngạc-nhiên:

— Thế thì em chưa biết. Lạy chị, chị nói em nghe.

Huệ cười :

— Ý chừng bà muốn nuôi cháu trai, còn cháu gái đến càng hay, không thì thôi, chứ gì !

Ngọc cương-quyết :

— Đời nào em bằng lòng thế !

Huân cau mặt :

— Cô thực khó hiểu. Ở với cô, cô bảo ăn hại. Kiểm ăn lấy, cô lại muốn gọi về.

Lân chua-chát :

— Để cô lại bảo ăn hại, rồi lại phải đi kiểm ăn lấy !

Huệ nghĩ một lúc, rồi nghiêm-trang :

— Nhưng của cải của bà sau này, Ngọc được ăn thừa-tự. Nếu không về, bà có thể giận mà nuôi con nuôi thì mất phần. Điều này chị cần phải hỏi Ngọc thực kỹ. Bà ký giấu bạc vạn cơ đấy !

Ngọc hăng-hái :

— Em không thêm. Vì tiền mà chịu ép một bề, em xấu-hổ lắm.

Huân mỉa-mai.

— Chừng ấy tiền cũng không quý bằng cùng nhau sông một đời tự lập.

Lân kết luận :

— Chúng em đã nghĩ chín rồi. Không thể nào theo lời cô em được.

Bên hàng xóm, giọng một người đàn-bà ru còn văng-vẳng đưa sang.

— Nàng rằng đã quyết một bề.

Nhện này vương lấy tơ kia mấy lần.

Đục trong thân cũng là thân.

NGUYỄN QUANG-PHÔNG

Em trai tôi



Em tôi mới lên ba,
Xinh đẹp tựa như hoa.
Ai thấy cũng yêu quý,
Hòn ngọc của cả nhà.

Nó mũm-mĩm hồng-hào,
Mắt to và tròn cao.
Chỉ phải cái răng xún,
Nhưng xún có làm sao!

Da thịt nó rất thơm,
Hễ thấy chi muốn hôn.
Cả nguy me và chị,
Chuyện nhau mà ấp ôm.

Nó nói ngọng khó nghe,
Muốn hiểu nhờ chị, me,
« Thông ngôn » cho mới được.
Ái chà! Long trọng ghê!

Nó nghịch ngợm suốt ngày,
Cứ lộn chân lộn tay.
Thỉnh-thoảng cũng hôn giỡn,
Nhưng khéo dỗ nín ngay.

Lại hay bắt nạt tôi,
Mượn sách bút ra chơi.
Chán rồi là đập xé,
Tôi chỉ việc liếc thôi.

Nhiều khi tôi đang học,
Nó buồn đến nghịch tóc,
Tôi vẫn phải để yên,
Nếu sợ nó khóc.
Rồi nó rỏ long tong,
Tôi ướt đầm cả lưng.
Áo trắng vừa mới mặc,
— Thế có nẫu ruột không!

Bị « ức » chửi cứ tôi,
Ở nhà bao nhiêu người,
Nó chửi từ ai cả,
Trên được rúc-rích cười.

Nó có tính tham ăn,
Có quả là chọn phần.
Vội hôn nhiều với ít,
Chiều nó mới yên thân.

Hễ me về tới nhà,
Nó lon-ton chạy ra.
Ôm chằm lấy hai gối,
Lúa-lô đón hỏi quà.

Ăn hết phần mình rồi.
Lại ăn đến phần người.
Ai chậm, bị « nạn » đó,
Trong số ấy có tôi.

Tôi cho nó « ăn chung »
Không cho cũng không xong!
Chẳng những vì lẽ ấy,
Tôi yêu nó vô cùng.



Tay nó hay trên lời,
Nhưng cũng tùy lúc thôi.
Nếu thấy tôi buồn bực,
Nó cứ cho tôi cười.

AI giặc được nó mãi !
Khi nó cứ lải-nhài.
Bên cạnh nũng-nịu xin :
— Nặng anh, em chót chại !
NG. QUANG-PHÔNG

Số 187 ra ngày 30-8-45

RA MỘT TRUYỆN RẤT HAY

QUÂN HÈO, QUÂN HE

của NGỌC - GIAO

Hiệu cao lầu không-lồ

Ở Đông-kinh (Nhật), người ta mở một hiệu cao lầu có 20 phòng ăn và có thể tiếp được 7.500 người khách, 100 đầu bếp làm đồ ăn trong 2 cái bếp thực rộng.



TRẢ LỜI Ô CHỮ (kỳ trước)



T
T R O
T R I N H
O N G
H
NG. BÁ-PHÚC



Đã thắm vào đâu !

Khi ta khổ, có một cách an-ủi tốt nhất là nghĩ đến những người khổ hơn.

Đi ngoài phố bây giờ, thực khổ vì bụi. Vậy ta hãy nghĩ đến bên Mỹ, các vùng Texas, Oklahoma, Colorado v...v... bụi gấp trăm ở ta ! Nguyên các vùng ấy có rất nhiều đồng cỏ rộng mênh-mông. Những dân ở đấy liền cây cuốc lên để trồng trọt. Giới nắng, đất cát, bụi phải biết ! Một trận gió nổi lên, những đám mây bụi khổng lồ bay

rợp giới, tràn vào thành phố, phủ kín mù mịt. Các bạn hãy tưởng tượng nỗi khổ của những nhân dân ở các thành phố ấy đến bậc nào. Đây là chưa nói đến những bệnh đau phổi, đau cuống họng, đau mắt, do nạn bụi gây ra.



Danh muợn

Rousseau là một họa-sĩ tiếng tăm lừng lẫy bên Pháp. Các tác phẩm của ông được mọi người vô cùng thán phục. Nhưng lúc sinh thời ông phải làm... lính đoan để kiếm ăn ! Mới đầu, khi xem đến tranh của ông, ai ai cũng nhún vai, bĩu môi khinh rẻ, vì nó ngây ngô quá !

Mãi sau, nhờ một dịp may mắn được... bắt ra tòa vì một sự giả mạo, trạng sư của ông liền nảy ý định mời các quan tòa xem một bức vẽ của ông, và tất cả đều đồng lòng cho là một bức tuyệt tác. Người ta tha ông ngay bởi phục ông có một tài năng siêu phàm.

Rousseau, cũng như phần nhiều các nghệ-sĩ khác, chết trong cảnh nghèo nàn cùng cực. Buồn thay cái số phận của những người chuyên tìm cái hay, cái đẹp cho đời.

Nghe bằng... râu!

Các em nhỏ bắt cào cào chơi, nhớ đừng vật râu nó nhé! Như thế nó sẽ điếc đặc, vì nó nghe bằng đôi râu ấy đấy!

Chậm như sên!

Muốn bỏ được một cây số, sên ta phải bò mất mười bốn hôm, suốt đêm ngày!

Chiếm kỷ - lục về làm thơ nhiều

Bà Christine de Pisan, mỗi ngày làm được 2 bài thơ. Và bà đã làm được ba vạn (30 000) bài rồi!!

Nhanh như vịt giời

Có con vịt giời bay mỗi giờ được 140 cây số. Khiếp không!

Được đất

Ở Ấn-độ, Haj-Nazim - Bee có 24 con đần làm vua!

Chó làm ruộng

Ở miền bắc Gia-na-lai (Mỹ), người ta dùng chó trong công việc cày bừa.

Khư khư như giữ... đầu lâu ông tổ

Ta có câu: « giữ như giữ mã tề ». Nhưng thực ra ta còn thua dân mọi Pápous. Đến ngày « hội người chết », những đàn bà Mọi, nhảy nhót theo tục lệ riêng, mỗi người cầm ở tay một cái rỏ, trong để đầu lâu ông tổ họ.

Bình Nhật-Bản

Những nghệ-sĩ Nhật-Bản vẽ vào các bình đều vẽ mặt trong. Họ đã khéo léo đưa được bút vào đằng miệng bình, chứ không như ta, vẽ mặt ngoài. Cố nhiên là khó lắm, nhưng đó là bí thuật của họ.

Một nhà phù - thủy cao tay

Chung-Ling-Soo, nhà phù-thủy cao tay của người Tàu. Nhưng sự thực là người Anh Cát - Lợi tên là William - Ellsworth-Robinson. Ông giả làm người Tàu khéo đến nỗi chính người Tàu cũng không ngờ.

NG. QUANG-PHÔNG

HÂN NON SÔNG

(Tặng anh Tô-Hoạt)

Những buổi chiều thu buồn bát ngát,
Gió heo may cuốn rụng sạch lá vàng,
Những buổi chiều tà, sầu man-mác,
Nghĩ gì không ? niên thiếu trước non sông ?

Hận muôn năm của liệt-sĩ Lạc Hồng,
Còn vương-vấn trên cỏ cây hoa lá,
Buồn vì nỗi chí - trai chưa thỏa,
Sầu thiên-thu vì nghiệp lớn chưa thành.
Đất trời Nam chưa tỏ rõ tinh anh,
Đã vội sớm qui về nơi thiên giới.
Mang sứ mệnh của toàn dân đang trông đợi,
Múa gươm linh uy-vũ tỏ oai-hùng,
Quyết làm tròn bổn phận với non sông,
Đem máu thấm pha vào thanh kiếm sắc !
Nhưng mệnh trời oái-oăm, bất trắc,
Tránh làm sao một chết giữa rừng tên,
Chưa thành công rực rỡ, hận vô biên,
Nhưng tên tuổi sáng lòa trong sử sách.
Nổi trí lớn, chúng ta là huyết mạch,
Của người xưa oai-dũng với hiên ngang.
Phải làm tròn bổn-phận với giang-san,
Sao xứng đáng là cháu con Hồng Lạc.

Những buổi chiều thu buồn bát ngát,
Gió heo may cuốn rụng sạch lá vàng,
Những buổi chiều tà sầu man-mác,
Nghĩ gì không ? niên thiếu trước non sông ?

HÂN ĐỨC LONG



18. Anh xin tìm? Được, ai cũng có quyền.



19. Gần hết ngày mà vẫn chưa thấy.



20. Hay quá, anh gặp vận.
- Thấy tìm Công-chưa? Vậy thấy theo con.



21. - Xin người đừng dậy. Không có người,
tôi đành chịu chết ở đây.



22. Vua thấy Công-chưa rất mừng rỡ.
(Kỳ sau đăng tiếp)



23. Nhưng thấy anh « Quân - Tử », người
càng tài lòng ti nào.

TUẦN BÁO

THỨ BẢY

NGOÀI PHONG SỰ, TRUYỀN DÀI, THƠ THỜI
THỂ, BÚT XUÂN THU, VĂN TỰ NGỤC

KỶ NÀO CÙNG CỎ

NHƯNG BÀI BÀN VỀ THỜI CUỘC

TỪ SỐ 14 TẬP MỚI,

MỞ HAI MỤC MỚI:

**NHỮNG KẺ CÓ CÔNG,
NHỮNG NGƯỜI CÓ TỘI**

TRONG VIỆT - SỬ

**NHỮNG NGƯỜI
CỦA THỜI CUỘC**

(Các bạn sẽ thấy dần dần hết
cả tranh vẽ những người mà quốc
dân hiện đương nói đến rất nhiều)

In đẹp và rõ — Giá : 8 hào một số.

Ất 1945. Dépôt légal 3e trimestre 1945

N° 48 Imprimeur N° 48 éditeur . Le Gérant :

Ilse